

BIÊN BẢN

**Về việc niêm yết công khai chất lượng giáo dục lần thứ 3 tháng 5/2023
Năm học 2022-2023**

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục Đào tạo về thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ tình hình thực tế của trường Mầm non Vĩnh Hòa năm học 2022-2023;

Hôm nay, vào hồi 08h00 ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại văn phòng Trường MN Vĩnh Hòa.

Thành phần gồm có:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ phân công
1.	Bà Phạm Thị Vân Anh	Hiệu trưởng	Trưởng ban
2.	Bà Vũ Thị Thu	P. Hiệu trưởng	P. Trưởng ban
3.	Bà Vũ Thị Sĩ	P. Hiệu trưởng	Thành viên
4.	Bà Nguyễn Thị Hương	Kế toán	Thành viên
5.	Bà Nguyễn Thị Thảo	Y tế	Thành viên
6.	Bà Phạm Thị Hoa	GV- Chủ tịch CĐCS	Thành viên
7.	Ông Đàm Xuân Ninh	Bảo vệ	Thành viên

Nội dung:

Tiến hành niêm yết công khai các biểu mẫu công khai Chất lượng giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại bảng tin trường và công thông tin điện tử trường MN Vĩnh Hòa. Thời gian niêm yết: Từ ngày 31 tháng 5 năm 2023 đến hết ngày 31 tháng 06 năm 2023.

Biên bản lập xong vào hồi 8 giờ 20 phút ngày 31 tháng 5 năm 2023 và được lưu theo quy định.

Chủ tịch CĐCS



Phạm Thị Hoa

Hiệu trưởng



Phạm Thị Vân Anh

Người lập biên bản

(Signature)

Đào Thị Xuân

Biểu mẫu 1

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁC
TRƯỜNG MN VĨNH HÒA**

THÔNG BÁO

**Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2022-2023**

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được.	Khỏe mạnh, nhanh nhẹn, tỷ lệ trẻ SDD giảm 0 % đến cuối năm. 100% trẻ được an toàn không xảy ra thương tích, ngộ độc thực phẩm khi ở trường	Khỏe mạnh, nhanh nhẹn, giảm SDD so với đầu năm giảm dưới 2% 100% trẻ được an toàn không xảy ra thương tích, ngộ độc thực phẩm khi ở trường
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện.	3/3 nhóm lớp thực hiện chương trình Giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT quy định	11/11 lớp thực hiện chương trình Giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT quy định
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển.	Trẻ được phát triển toàn diện về ngôn ngữ, thể chất và tinh thần đạt trên 90% Trẻ ngoan, lễ phép đạt trên 90%.	Trẻ được phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần đạt trên 100% Trẻ ngoan, lễ phép, có một số kỹ năng tự phục vụ bản thân theo đúng độ tuổi đạt trên 100%.
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non.	Trường có 3 lớp ở điểm chính, không có điểm phụ, Đảm bảo theo yêu cầu đề ra.	Trường có 11 lớp ở điểm chính, không có điểm phụ, Đảm bảo theo yêu cầu đề ra.

Vĩnh Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Thị Vân Anh

Biểu mẫu 02

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO
TRƯỜNG MN VĨNH HÒA**

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế
Năm học 2022-2023

ST T	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	300			56	76	81	87
1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em 2 buổi/ngày	300			56	76	81	87
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập							
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	300			56	76	81	87
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	290			48	75	80	87
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	290			48	75	80	87
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em	290			48	75	80	87
1	Kênh bình thường	245			44	66	65	70
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	3			0	2	1	0
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	239			42	64	63	70
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	6			2	2	2	0
5	Số trẻ thừa cân béo phì	39			2	7	13	17
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	300			56	76	81	87
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	56			56			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	244				76	81	87

Vĩnh Hòa, ngày tháng 25 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Thị Vân Anh

Biểu mẫu 03
(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO
TRƯỜNG MN VĨNH HÒA**

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2022-2023

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân/lớp
I	Tổng số phòng	14	0
II	Loại phòng học	0	0
1	Phòng học kiên cố	14	0
2	Phòng học bán kiên cố	0	0
3	Phòng học tạm	0	0
4	Phòng học nhờ	0	0
III	Số điểm trường	1	0
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	5.567	0
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	300	0,82
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	60	2,3
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	0	0
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	15	20
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	284	0,78
5	Diện tích phòng thể chất(m ²)	123	0,33
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng chức năng (m ²)	123	0,33
7	Diện tích nhà bếp và kho(m ²)	110	0,3
VII	Tổng số thiết bị đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	490	32-37
1	Tổng số thiết bị đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	490	32-37
2	Tổng số thiết bị đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu theo quy định	120	10-12
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	20	
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	Vi tính: 14 Ti vi: 14	Vi tính: 1 Ti vi: 1
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác	200	0
1	Ti vi	16	1
2	Nhạc cụ (Đàn organ, ghi ta, trống)	5	1
3	Máy phô tô	1	0
9	Bàn ghế đúng quy cách	190 bộ	10-15

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng (m ²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	14	0	14	0	0,5
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0

(*Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ GDĐT về Điều lệ trường mầm non và Quyết định số 08/2005/QĐ-BYT ngày 11/3/2005 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn vệ sinh đối với các loại nhà tiêu)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XIV	Kết nối internet (ADSL)	X	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	X	
XVI	Tường rào xây	X	
..	...		

Vĩnh Hòa, ngày tháng 25 năm 2023



Thủ trưởng đơn vị

Phạm Thị Vân Anh

Biểu mẫu 04
(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của
Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO
TRƯỜNG MN VĨNH HÒA**

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022-2023**

ST T	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	Th S	ĐH	CD	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Xuất sắc	Kh á	Trun g bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	44			30	2	1	11				16	15		
I	Giáo viên	28			26	2						13	15		
1	Nhà trẻ	6			5	1						1	5		
2	Mẫu giáo	22			21	1						12	10		
II	Cán bộ quản lý	3			3							3			
1	Hiệu trưởng	1			1							1			
2	Phó hiệu trưởng	2			2							2			
III	Nhân viên	13			1		1	11							
1	Nhân viên kế toán	1			1										
2	Nhân viên y tế	1					1								
3	Phục vụ	1						1							
4	Bảo vệ	2						2							
5	Cấp dưỡng	7						8							
6	Nhân viên khác														

Vĩnh Hòa, ngày tháng 25 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Thị Vân Anh